

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, gắn trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm với chủ rừng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 19/8/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về quản lý, bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững; nâng cao tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2048/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Đề án tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, gắn trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm với chủ rừng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 37/TTr-SNN ngày 08 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, gắn trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm với chủ rừng (Có Kế hoạch chi tiết kèm theo).



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy (đề b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (đề b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT, NNTNMT(Thi).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên



KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, gắn trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm với chủ rừng

(Ban hành kèm Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Để cụ thể hóa và tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, gắn trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm với chủ rừng (được phê duyệt tại Quyết định số 2048/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông), Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả, cụ thể hóa các nhiệm vụ, định hướng và giải pháp trong Đề án tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, gắn trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm với chủ rừng; xây dựng nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức thực hiện Đề án; đảm bảo chất lượng, đồng bộ, kịp thời và thống nhất.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, phát huy tinh thần trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; đặc biệt là lực lượng Kiểm lâm, chính quyền địa phương và đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, bảo vệ rừng thời gian qua.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch phải đầy đủ nội dung, cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án đến các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Trên cơ sở nội dung định hướng, giải pháp của Đề án và Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình, dự án và triển khai các nhiệm vụ cụ thể, chi tiết; đồng thời, tổ chức thực hiện hiệu quả, hoàn thành mục tiêu đặt ra tại Đề án.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện của các Sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh; hạn chế đến mức thấp nhất các hành vi xâm hại tài nguyên rừng; lập lại trật tự, kỷ

cương trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; góp phần tăng tỷ lệ che phủ rừng của tỉnh Đắk Nông đạt trên 40% vào năm 2025 và trên 42% vào năm 2030.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm, chủ rừng và các đơn vị liên quan đối với công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Giữ vững diện tích 248.343,79 ha rừng hiện còn trên địa bàn tỉnh, đặc biệt diện tích 196.358,32 ha rừng tự nhiên.

- Phần đầu 100% diện tích rừng bị phá, đất bị lấn, chiếm được phục hồi lại rừng (*sau khi hoàn thiện hồ sơ thủ tục xử lý*), hạn chế thấp nhất tình trạng tái lấn, chiếm; hạn chế tối thiểu số vụ vi phạm không phát hiện được đối tượng.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng: Công an, Quân đội, Kiểm lâm, chủ rừng, chính quyền địa phương và đơn vị liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ rừng.

- Phân bổ hợp lý biên chế, số lượng công chức Kiểm lâm giữa các địa bàn; gắn trách nhiệm của Kiểm lâm địa bàn với đơn vị chủ rừng.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng của chính quyền địa phương (*UBND cấp huyện, UBND cấp xã*) và các đơn vị chủ rừng.

2. Nhiệm vụ

2.1. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng

- Quản lý, bảo vệ tốt diện tích 248.343,79 ha rừng hiện có, trong đó tập trung bảo vệ nghiêm ngặt đối với diện tích 196.358,32 ha rừng tự nhiên. Cương quyết xử lý và phục hồi lại rừng đối với diện tích rừng bị phá, lấn, chiếm.

- Quy hoạch, quản lý, sử dụng hiệu quả diện tích đất lâm nghiệp; đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật liên quan, quy hoạch Lâm nghiệp, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và phương án quản lý rừng bền vững của các đơn vị.

- Tăng cường tuần tra, kiểm tra, mật phục, truy quét tại các khu vực có nguy cơ xảy ra phá rừng, lấn, chiếm đất rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng: Công an, Quân đội, Kiểm lâm, chính quyền địa phương, chủ rừng và đơn vị liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ trong việc tuần tra, kiểm tra, xác định, phát hiện đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật, theo dõi, cập nhật diễn biến tài nguyên rừng.

2.2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác lâm nghiệp; gắn trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm với đơn vị chủ rừng

2.2.1. Phân bổ hợp lý biên chế, số lượng công chức Kiểm lâm giữa các địa bàn; gắn trách nhiệm của Kiểm lâm địa bàn với đơn vị chủ rừng

- Phân bổ, điều động, chuyển đổi hợp lý biên chế, số lượng công chức Kiểm lâm giữa các địa bàn, tăng cường lực lượng cho điểm nóng về phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp, theo hướng điều động công chức Kiểm lâm từ Hạt Kiểm lâm các huyện: Đắk R'lấp, Cư Jút, Đắk Mil, thành phố Gia Nghĩa, Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng đến Hạt Kiểm lâm các huyện: Đắk Glong, Đắk Song, Tuy Đức, Krông Nô.

- Bố trí cán bộ Kiểm lâm địa bàn phụ trách từng tiểu khu, chủ rừng, từng xã (nếu Chủ rừng có diện tích trên phạm vi ranh giới hành chính nhiều xã thì đảm bảo diện tích trên 01 xã bố trí hơn 01 Kiểm lâm phụ trách); đảm bảo 100% diện tích rừng có cán bộ Kiểm lâm phụ trách công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm.

- Đối với chủ rừng có diện tích rừng bị phá diễn biến phức tạp (như: Công ty TNHH MTV Đắk N'tao, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa, Ban quản lý rừng phòng hộ Gia Nghĩa, Ban quản lý rừng phòng hộ Đắk Măng và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Nam Tây Nguyên) luôn duy trì hơn 02 công chức Kiểm lâm địa bàn phụ trách; trong đó, giao 01 Kiểm lâm địa bàn thường xuyên hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ với đơn vị chủ rừng trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên lâm phần quản lý của từng đơn vị.

2.2.2. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương (UBND cấp huyện, UBND cấp xã), lực lượng Kiểm lâm

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ của chính quyền địa phương (UBND cấp huyện, UBND cấp xã).

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ của lực lượng Kiểm lâm, đặc biệt đối với công chức Kiểm lâm địa bàn.

2.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các đơn vị chủ rừng

- Tiếp tục sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty nông, lâm nghiệp theo Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; đảm bảo các đơn vị chủ rừng đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp được giao quản lý.

- Nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng tại các đơn vị chủ rừng; đặc biệt đối với các đơn vị chủ rừng thường xuyên xảy ra phá rừng, diện tích rừng bị thiệt hại lớn như: Công ty TNHH MTV Đắc N'tao, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa, Ban quản lý rừng phòng hộ Gia Nghĩa, Ban quản lý rừng phòng hộ Đắc Măng, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Nam Tây Nguyên...

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
A	Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; gắn trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm với đơn vị chủ rừng					
I	Phân bổ hợp lý biên chế, số lượng công chức Kiểm lâm giữa các địa bàn					
1.1	Phân bổ hợp lý công chức Kiểm lâm theo hướng tăng biên chế cho các địa bàn trọng điểm, thường xuyên xảy ra phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp (chi tiết tại Đề án).	Chi cục Kiểm lâm	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	2023	2023	Quyết định
1.2	Bổ sung biên chế còn thiếu					
1.2.1	Rà soát công chức đang công tác tại các Sở, Ban, ngành..., có trình độ chuyên môn phù hợp vị trí việc làm (Lâm nghiệp; Kiểm lâm; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường...); tiếp nhận công chức đang công tác liên quan lĩnh vực lâm nghiệp tại các tỉnh khác; đề điều động, biệt phái, chuyển chuyên đến công tác tại Chi cục Kiểm lâm (trên cơ sở nhu cầu, đề xuất của các cơ quan, đơn vị và Chi cục Kiểm lâm).	Sở Nội vụ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa.	2023	2023	Biên chế được bổ sung
1.2.2	Tổ chức thi tuyển bổ sung công chức còn thiếu cho lực lượng Kiểm lâm.	Sở Nội vụ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	2023	2025	Biên chế được bổ sung

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
II Gắn trách nhiệm của Kiểm lâm địa bàn với đơn vị chủ rừng						
2.1	Điều chỉnh, sắp xếp công chức Kiểm lâm đảm bảo cơ cấu, hợp lý giữa các địa bàn; tăng cường lực lượng Kiểm lâm xuống các xã, đặc biệt các địa bàn thường xuyên xảy ra tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp, đảm bảo ít nhất 01 công chức Kiểm lâm địa bàn/xã để tham mưu chính quyền địa phương triển khai công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Bố trí kiểm lâm địa bàn tới từng tiểu khu, từng xã, từng chủ rừng; giao trách nhiệm cụ thể cho từng công chức Kiểm lâm gắn với địa bàn, chủ rừng được giao quản lý.	Chi cục Kiểm lâm	Đơn vị chủ rừng, UBND xã, các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Quyết định
2.2	Bố trí công chức Kiểm lâm hỗ trợ cho các chủ rừng thường xuyên xảy ra phá rừng; giao trách nhiệm cụ thể cho từng công chức Kiểm lâm gắn với chủ rừng được giao phân công hỗ trợ.	Chi cục Kiểm lâm	Đơn vị chủ rừng, UBND huyện, xã, các đơn vị liên quan	2023	Quý III/2023	Quyết định
2.3	Tăng cường công tác phối hợp, hỗ trợ Kiểm lâm địa bàn, Trạm Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm, UBND cấp xã và cấp có thẩm quyền; đặc biệt với công chức Kiểm lâm được phân công nhiệm vụ hỗ trợ đơn vị trong quá trình triển khai các nhiệm vụ liên quan công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.	Đơn vị chủ rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
III Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương (UBND cấp huyện, UBND cấp xã)						
3.1	Kiện toàn, củng cố nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý nhà nước về công tác lâm nghiệp tại địa	UBND cấp huyện, xã	Các cơ quan đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	phương.					
3.2	Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững gắn với công tác quản lý dân cư và quản lý đất đai; Xây dựng, tổ chức thực hiện quyết liệt các giải pháp quản lý, bảo vệ rừng, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm của UBND cấp huyện, xã.	UBND cấp huyện, xã	Các cơ quan đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
3.3	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất rừng tại địa phương; rà soát, xây dựng phương án cưỡng chế, thu hồi đối với các diện tích đất rừng bị lấn, chiếm; xem xét, xử lý dứt điểm từng trường hợp và bàn giao tổ chức quản lý chặt chẽ không để bị tái chiếm sử dụng đất rừng.	UBND cấp huyện, xã	Các cơ quan đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai; Quyết định; Diện tích được cưỡng chế, thu hồi
3.4	Phân định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp, đất lâm nghiệp giữa Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế với Hạt Kiểm lâm và UBND cấp xã.	UBND cấp huyện, xã	Các cơ quan đơn vị liên quan	2023	Quý II/2023	Quyết định phân công
3.5	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, cương quyết xử lý đối với các tổ chức, cá nhân, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý để xảy ra vi phạm nghiêm trọng, phức tạp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng.	UBND cấp huyện, xã	Sở Nội vụ; các cơ quan đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai; Quyết định, văn bản xử lý
3.6	Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm đối với UBND cấp xã buông lỏng, thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng để xảy ra phá rừng trái pháp luật, không kịp thời phát hiện, ngăn	UBND cấp huyện	Sở Nội vụ; các cơ quan đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Quyết định, văn bản xử lý

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	chặn và xử lý theo quy định tại Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh.					
3.7	Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực thi hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương và địa phương đối với công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.	UBND cấp huyện, xã	Các cơ quan đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai;
3.8	Đối với diện tích rừng hiện chưa giao chưa cho thuê, tiến hành rà soát, xác định cụ thể vị trí, diện tích, chất lượng rừng chưa được giao, thuê; Xây dựng Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng đối với toàn bộ diện tích rừng được giao, thuê.	UBND cấp huyện	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các đơn vị liên quan	Hàng năm	2030	Diện tích được giao, cho thuê
IV	Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của lực lượng Kiểm lâm, đặc biệt đối với công chức Kiểm lâm địa bàn					
4.1	Sắp xếp vị trí việc làm phù hợp trong lực lượng Kiểm lâm; giám đầu mối làm việc gián tiếp; đảm bảo kiểm lâm địa bàn trực tiếp tham gia các hoạt động tuần tra bảo vệ rừng đáp ứng yêu cầu công việc (độ tuổi, sức khỏe, trình độ).	Chi cục Kiểm lâm	Sở Nội vụ; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Quyết định
4.2	Chấn chỉnh hoạt động Kiểm lâm địa bàn, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nghiêm cấm các biểu hiện, hành vi gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp, đặc biệt tình trạng tiêu cực trong thi hành công vụ; rà soát, sàng lọc, tinh giản biên chế, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ; khen thưởng, giới thiệu quy hoạch, bổ nhiệm công chức có thành tích xuất sắc trong công tác, nghiêm khắc xử lý kỷ luật công chức để	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nội vụ, các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai;

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	xây ra vi phạm.					
4.3	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức Kiểm lâm; đặc biệt trong việc tiếp cận các công nghệ hiện đại như: Sử dụng ảnh viễn thám, thiết bị bay không người lái (UAV), các phần mềm cảnh báo sớm khu vực có nguy cơ cháy rừng..., đẩy mạnh chuyển đổi số trong lâm nghiệp	Chi cục Kiểm lâm	Sở Nội vụ, các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai;
B	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các đơn vị chủ rừng					
1	Tiếp tục kiện toàn tổ chức, sắp xếp tinh gọn bộ máy cơ quan hành chính, chuyển đổi mô hình đơn vị quản lý cho phù hợp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả; hoàn thành công tác sắp xếp, đổi mới các công ty nông lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị, Quyết định số 984/QĐ-TTg ngày 23/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; giải quyết, xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc tại các ban quản lý rừng phòng hộ và các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm 100% vốn điều lệ.	Đơn vị chủ rừng (Công ty Lâm nghiệp nhà nước)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2022	Quý II/2023	Quyết định
2	Kiện toàn, củng cố nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của các đơn vị chủ rừng, quy định tại Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ, về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; phân đầu tư năm 2025 trở đi, toàn bộ các đơn vị chủ rừng được giao, thuê	Đơn vị chủ rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các chủ rừng	2019	2025	Quyết định

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	quản lý diện tích rừng có diện tích lớn, tập trung (diện tích trên 500 ha), đều thành lập được lực lượng chuyên trách và trong đó có từ 50% lực lượng được đào tạo, tập huấn chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao (trừ lực lượng vũ trang).					
3	Điều chỉnh, sắp xếp nhân sự đảm bảo cơ cấu, hợp lý; gắn trách nhiệm cụ thể của từng cán bộ quản lý, bảo vệ rừng, trạm, đội, phòng, ban, lãnh đạo đơn vị đến từng khoảnh, tiểu khu; khen thưởng kịp thời đối với các cán bộ có thành tích, đồng thời nghiêm khắc xử lý đối với cán bộ để xảy ra vi phạm.	Đơn vị chủ rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2022	2025	Quyết định
4	Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng phương án quản lý rừng bền vững, trình thẩm định, phê duyệt trong năm 2023; triển khai, thực hiện theo nội dung phương án được phê duyệt.	Đơn vị chủ rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2023	2023	Quyết định
5	Nâng cao chất lượng đội ngũ lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; đẩy mạnh tiếp cận các công nghệ hiện đại như: Sử dụng ảnh viễn thám, thiết bị bay không người lái (UAV), các phần mềm cảnh báo sớm khu vực có nguy cơ cháy rừng; chuyển đổi số trong lâm nghiệp;... chủ động đầu tư phương tiện, thiết bị và nhân lực đáp ứng yêu cầu trong quản lý, bảo vệ rừng.	Đơn vị chủ rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
6	Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiến nghị chấm dứt hoạt động dự án, thu hồi đất, rừng đối với Doanh nghiệp tư nhân không sử dụng đất đúng mục	Thanh tra tỉnh, thanh tra chuyên ngành	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Kế	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	đích, không thực hiện nội dung đầu tư theo tiến độ của dự án đầu tư, thiếu trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ rừng để xảy ra phá rừng, lấn, chiếm rừng và đất lâm nghiệp; không chấp hành nghĩa vụ tài chính theo quy định.		hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên Môi trường; Chi cục Thuế; chủ rừng; các đơn vị liên quan			
7	Xem xét, xử lý chủ rừng không thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, để xảy ra tình trạng phá rừng trái pháp luật, không kịp thời phát hiện, báo cáo cơ quan chức năng xử lý theo quy định tại Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ, Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; đồng thời, đề xuất xử lý trách nhiệm theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh và trách nhiệm khác (bồi thường thiệt hại đối với doanh nghiệp tư nhân) theo quy định của pháp luật.	Chi cục Kiểm lâm	Chủ rừng, các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Quyết định; văn bản xử lý
8	Xử lý trách nhiệm chủ rừng (doanh nghiệp nhà nước) theo Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh và các quy định của pháp luật.	Sở Nội vụ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ rừng, các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Quyết định; văn bản xử lý
C	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng					
I	Quản lý sử dụng hiệu quả đất lâm nghiệp					
1.1	Rà soát, xác định rõ cơ cấu ba loại rừng trên bản đồ và ngoài thực địa	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND cấp	2023	2025	Các hoạt động được triển khai

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
			huyện, xã; chủ rừng và các đơn vị liên quan			
1.2	Rà soát ranh giới, hoàn thiện đo đạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đơn vị chủ rừng, đặc biệt là các Công ty Lâm nghiệp, các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, các doanh nghiệp tư nhân; xây dựng phương án, giải pháp tăng cường quản lý đối với đất đai thuộc quy hoạch lâm nghiệp;	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Sở, Ban, ngành; địa phương; các đơn vị liên quan,	2023	2024	Các hoạt động được triển khai
1.3	Hoàn thành cắm mốc phân định ranh giới rừng, quy định tại Thông tư số 31/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; trong đó, ưu tiên cắm mốc trên diện tích giáp ranh với đất sản xuất nông nghiệp của dân;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường; các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan,	2023	2030	Diện tích được cắm mốc
1.4	Xây dựng phương án sử dụng đất trên diện tích đưa ra ngoài quy hoạch lâm nghiệp.	UBND cấp huyện	Sở Tài nguyên và Môi trường cơ quan; đơn vị liên quan	2023	2024	Phương án được phê duyệt
II	Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra hiện trường để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm¹					
2.1	Tổ chức tuần tra					
2.1.1	Xây dựng kế hoạch tuần tra rừng (tập trung vào các khu vực điểm nóng phá rừng và lấn, chiếm đất lâm nghiệp).	Lực lượng Kiểm lâm; Chủ rừng; các đơn vị có	UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai

¹ Không thực hiện hình thức tuần tra cá nhân đơn lẻ, toàn bộ các thành phần tham gia tuần tra rừng phải được tổ chức tuần tra tập thể theo nhóm/tổ với số lượng người phù hợp; triển khai tuần tra theo nguyên tắc có sự phối hợp của các bên tham gia, duy trì lực lượng tuần tra rừng trên hiện trường rừng hàng ngày, theo kế hoạch hoặc đột xuất khi vụ việc phát sinh.

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
		liên quan				
2.1.2	- Ghi chép nhật ký, chấm công; ứng dụng các trang thiết bị công nghệ số để ghi nhật ký tuần tra (sử dụng vTools Survey... để chụp hình khu vực tuần tra...); - Thu thập số liệu và phân tích biến động về thay đổi tài nguyên rừng.	Lực lượng Kiểm lâm; Chủ rừng; các đơn vị có liên quan	UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
2.1.3	Bố trí cán bộ để tiếp nhận thông tin, cập nhật từ nhật ký tuần tra; tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền	Lực lượng Kiểm lâm; Chủ rừng; các đơn vị có liên quan	UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
2.2	Thành phần và tuần suất tuần tra					
2.2.1	- Bố trí lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng thường trực tại các khu vực có điểm nóng, chột, trạm quản lý, bảo vệ rừng để thường xuyên tuần tra bảo vệ rừng hàng ngày; - Hỗ trợ hộ nhận khoán rừng tuần tra quản lý rừng theo nhóm/tổ.	Chủ rừng	Hạt Kiểm lâm sở tại; UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
2.2.2	- Tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng theo kế hoạch hoặc đột xuất, với tần suất tối thiểu 10 lần/tháng trong những tháng cao điểm, mùa khô và tổ chức kiểm tra đột xuất. - Trong trường hợp cần thiết tổ chức lực lượng liên ngành để tuần tra rừng và truy quét tại các điểm nóng, phức tạp.	Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Chủ rừng, UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
2.2.3	Tổ chức kiểm tra rừng theo kế hoạch hoặc đột xuất và phối hợp truy quét tại các điểm nóng.	Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy	Chủ rừng, các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai



STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
		rừng; Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố Gia Nghĩa				
2.2.4	<p>- Tổ chức kiểm tra thực tế rừng (tối thiểu 01 lần/tháng) tại các địa phương thường xuyên xảy ra phá rừng, trong những tháng cao điểm, mùa khô, nắm bắt tình hình và chỉ đạo xử lý kịp thời tình hình vi phạm phá rừng và lấn, chiếm đất lâm nghiệp.</p> <p>- Trường hợp xác định được điểm nóng phức tạp, tùy thuộc vào tình hình thực tế tăng cường tổ chức đi kiểm tra thực tế.</p>	Lãnh đạo: Hạt Kiểm lâm, UBND cấp huyện phối hợp đơn vị liên quan	Chủ rừng, các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
2.2.5	Thường xuyên tuần tra rừng; tham gia tuần tra theo kế hoạch hoặc đột xuất trên hiện trường rừng nhận khoán của tổ/nhóm hộ.	Các hộ nhận khoán bảo vệ rừng từ nguồn ngân sách và kinh phí dịch vụ môi trường rừng	Lực lượng chuyên trách của chủ rừng	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
2.2.6	Lập Phương án quản lý rừng bền vững; Xây dựng lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.	Chủ rừng	Hạt Kiểm lâm sở tại; UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	2019	2025	Quyết định
2.2.7	Cắt cử lực lượng thường trực; thường xuyên tuần tra trên lâm phần được thuê/quản lý.	Chủ rừng	Hạt Kiểm lâm sở tại; UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
III	Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các lực lượng để hỗ trợ hoạt động tuần tra bảo vệ rừng					

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
3.1	Rà soát và hoàn thiện nội dung ký kết phối hợp bảo vệ rừng giữa các lực lượng, địa phương giáp ranh (trong và ngoài tỉnh) để xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp	Chi cục Kiểm lâm	Cơ quan Công an, Quân đội cấp tỉnh, huyện, xã; Chủ rừng; UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	2023	2023	Quy chế
3.2	Tổ chức triển khai, thực hiện tốt quy chế phối hợp đã ký kết, định kỳ tổ chức họp đánh giá thực hiện các quy chế phối hợp, kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhằm triển khai phù hợp với tình hình thực tế, đạt hiệu quả.	Chi cục Kiểm lâm, Công an, Quân đội cấp tỉnh, huyện, xã; Chủ rừng; UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	Cơ quan Công an, Quân đội cấp tỉnh, huyện, xã; Chủ rừng; UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
IV	Thiết lập đường dây nóng tiếp nhận, xử lý thông tin tố giác các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp					
4.1	Thiết lập đường dây nóng tiếp nhận, xử lý các thông tin tố giác các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công an tỉnh; Chi cục Kiểm lâm; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Công an huyện; Hạt Kiểm lâm cấp		2023	Quý II/2023	Số điện thoại được công khai

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
		huyện; Chủ rừng; UBND xã; Ban Lâm nghiệp xã				
V	Xử lý vi phạm pháp luật về lâm nghiệp có tính chất nổi cộm					
5.1	Ngăn chặn kịp thời khu vực, các điểm nóng phá rừng, ken cây, đồ hóa chất, lẩn, chiếm đất lâm nghiệp; hạn chế các vụ vi phạm không xác định được đối tượng:					
5.1.1	<p>- Xác định các điểm nóng vi phạm về Lâm nghiệp, đặc biệt là hành vi phá rừng (xác định cụ thể từng vị trí, đến khoảnh, tiểu khu).</p> <p>- Tham mưu xây dựng Kế hoạch quản lý, bảo vệ, trong đó xác định cụ thể: Nguồn lực, phương thức huy động lực lượng, xác định trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị có liên quan, thời gian, địa điểm...</p> <p>- Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra tại các điểm có nguy cơ xảy ra phá rừng, lẩn, chiếm rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật; xác định đường dây, đầu nậu, xử lý nghiêm những vi phạm theo pháp luật.</p>	Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng; Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Công an cấp huyện, xã; UBND cấp huyện, xã; chủ rừng; các đơn vị liên quan	Hàng quý		Tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định; Kế hoạch
5.1.2	<p>- Tăng cường tuần tra, truy quét, mật phục; kết hợp sử dụng thiết bị bay không người lái (UAV) hỗ trợ trong việc tuần tra, xác định, phát hiện đối tượng vi phạm; tổ chức lực lượng đủ mạnh để bao vây, truy bắt đối tượng.</p> <p>- Nắm bắt và làm tốt công tác dân vận ngay tại cơ sở; vận động người dân phát huy tinh thần cảnh giác, tham gia tố giác tội phạm.</p>	Đơn vị chủ rừng	UBND cấp huyện, xã; lực lượng Kiểm lâm, Công an, Bộ đội, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
5.1.3	Hỗ trợ, phối hợp thực hiện nhiệm vụ khi có đề nghị của đơn vị chủ rừng.	UBND cấp huyện, xã; lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân đội	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
5.1.4	Khi phát hiện vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, lực lượng Công an chủ động triển khai các mặt công tác, phối hợp lực lượng Kiểm lâm, chính quyền địa phương, đơn vị chủ rừng và các đơn vị liên quan tiến hành ngăn chặn, xác minh, điều tra xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật.	Lực lượng Công an	Lực lượng Kiểm lâm, UBND cấp huyện, xã; chủ rừng, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
5.1.5	Tăng cường quản lý diện tích bị tác động và thực hiện ngay giải pháp phục hồi, tái sinh rừng.	Đơn vị chủ rừng	Lực lượng Kiểm lâm, UBND cấp huyện, xã; đơn vị có liên quan	Khi xảy ra vi phạm	01 năm sau khi vi phạm	Diện tích rừng được phục hồi
5.1.6	Đối chiếu với nhật ký đi rừng của từng cơ quan, đơn vị để xác định trách nhiệm cụ thể, tổ chức kiểm điểm trách nhiệm các tổ chức, cá nhân để xảy ra phá rừng.	Đơn vị chủ rừng, Lực lượng Kiểm lâm, UBND cấp huyện, xã	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
5.2	Đưa ra xét xử đối với các vụ phá rừng, lấn, chiếm rừng có tính chất nổi cộm, các vụ phá rừng đã khởi tố vụ án hình sự; đồng thời, lựa chọn một số vụ án điển hình về phá rừng, chống người thi hành công vụ sớm đưa ra xét xử công khai lưu động để răn đe.	Tòa án nhân dân các cấp	Viện kiểm sát nhân dân các cấp; chủ rừng; các đơn vị liên quan			
5.3	Quản lý chặt chẽ, kiểm tra thường xuyên, đột xuất các cơ sở chế biến gỗ; xử lý nghiêm,	Chi cục Kiểm lâm	UBND cấp huyện, xã; các đơn vị	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	đúng quy định pháp luật, kiên quyết đình chỉ hoạt động cơ sở chế biến gỗ vi phạm các quy định của Nhà nước; đề xuất cơ quan thẩm quyền thu hồi giấy phép kinh doanh, đối với cơ sở chế biến gỗ vi phạm.		liên quan			triển khai
VI	Quản lý, sử dụng diện tích đất rừng sau khi lập biên bản xử lý vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp và Đất đai					
6.1	Đối với diện tích đã bị phá, lấn, chiếm, tiến hành rà soát, thống kê, phối hợp đơn vị chức năng hoàn thiện, củng cố hồ sơ pháp lý có liên quan. Báo cáo, cơ quan chức năng tổ chức cưỡng chế, giải tỏa đối với diện tích đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm.	Đơn vị chủ rừng	UBND cấp huyện, Hạt Kiểm lâm sở tại; các đơn vị liên quan	2023	2030	Diện tích được giải tỏa
6.2	- Khi phát sinh diện tích rừng bị phá, chủ động thực hiện các biện pháp ngăn chặn và bảo vệ hiện trường, diện tích vi phạm trong thời gian chờ cơ quan điều tra, xử lý vi phạm; - Đóng biển cấm đốt dọn, canh tác; tăng cường tuần tra, kiểm soát, trường hợp phát hiện đối tượng đốt dọn, canh tác..., yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm; kiên quyết không để người dân canh tác, dựng nhà, lều lán... tại khu vực rừng bị phá, lấn, chiếm nhằm triệt tiêu động cơ, mục đích phá rừng.	Đơn vị chủ rừng	Hạt Kiểm lâm sở tại; cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp; UBND cấp huyện, xã	Khi xảy ra vi phạm	Sau khi phục hồi thành rừng	Diện tích được bảo vệ, phục hồi
6.3	Đối với diện tích rừng bị phá tiến hành kiểm tra, xác minh hiện trường, mật phục bắt đối tượng vi phạm; trường hợp phát hiện người dân đốt dọn, canh tác..., tổ chức đấu tranh, xác minh, xử lý về hành vi phá rừng trái pháp luật; nếu không đủ cơ sở, xử lý về hành vi phá rừng trái pháp luật, bàn giao chính	Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố Gia Nghĩa	UBND cấp huyện, xã; các đơn vị chủ rừng; các đơn vị liên quan	Khi xảy ra vi phạm	Sau khi phục hồi thành rừng	Các hoạt động được triển khai

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	quyền địa phương xử lý về hành vi lấn, chiếm đất rừng.					
6.4	Xử lý nghiêm vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (tập trung xử lý hành vi lấn, chiếm đất trái phép...) theo quy định tại Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ; nếu phát hiện các đối tượng tái phạm, hoàn thiện hồ sơ chuyển cơ quan Công an điều tra, xử lý theo Điều 228 Bộ luật hình sự, bảo đảm tính răn đe.	UBND các cấp; Ngành Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị chủ rừng; cơ quan Cảnh sát điều tra cấp tỉnh, huyện; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Quyết định xử lý
6.5	Đối với diện tích rừng mới bị phá (trừ các vụ án hình sự - thực hiện theo quy định hiện hành), trong thời hạn tối đa 03 tháng phải hoàn thiện hồ sơ, xử lý theo quy định; buộc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả (khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc trồng lại rừng), làm cơ sở áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành theo quy định và xử lý hình sự về tái phạm. Kiên quyết phục hồi rừng trên diện tích rừng bị phá.	Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố Gia Nghĩa	UBND các cấp, chủ rừng, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Sau 03 tháng	Hoàn thiện hồ, diện tích được giải tỏa, để đưa vào phục hồi rừng
6.6	Đối với diện tích đất rừng bị lấn, chiếm, trong thời hạn tối đa 03 tháng (trừ các vụ án hình sự - thực hiện theo quy định hiện hành), phải hoàn thiện hồ sơ, xử lý theo quy định; buộc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả (Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, buộc trả lại đất lấn, chiếm), làm cơ sở áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành theo quy định và xử lý hình sự về tái phạm. Kiên quyết đưa diện tích đất rừng bị lấn, chiếm vào phục hồi rừng.	UBND các cấp	UBND các cấp, Hạt Kiểm lâm sở tại, chủ rừng, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Sau 03 tháng.	Hoàn thiện hồ, diện tích được giải tỏa, để đưa vào phục hồi rừng

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
6.7	Xây dựng kế hoạch, chủ động nhân, vật lực và tổ chức phục hồi rừng (ưu tiên trồng lại rừng) trên toàn bộ diện tích bị phá, diện tích sau khi giải tỏa (thực hiện trong mùa mưa liền kề) và có trách nhiệm bảo vệ nghiêm ngặt diện tích cây rừng sau khi được phục hồi; kiên quyết không để đối tượng tái lấn chiếm và lán, chiếm thêm. Chịu trách nhiệm trực tiếp với cơ quan có thẩm quyền khi để xảy ra tái lấn, chiếm và chậm triển khai phục hồi rừng.	Chủ rừng	UBND cấp huyện, xã; Hạt Kiểm lâm sở tại; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Sau khi phục hồi thành rừng	Diện tích được bảo vệ, phục hồi
6.8	Ký cam kết với các hộ dân đang sản xuất nông nghiệp tại khu vực giáp ranh với diện tích rừng tại các điểm nóng; đặc biệt tại Công ty TNHH MTV: Lâm nghiệp Quảng Sơn, Đắk N'tau, Lâm nghiệp Đức Hòa; Ban quản lý rừng phòng hộ: Gia Nghĩa; Đắk Măng... (nội dung, phương thức cụ thể tại Đề án)	Chủ rừng	Hạt Kiểm lâm cấp huyện; UBND cấp huyện, xã	2023	Tháng 6/2023	Các cam kết được ký
6.9	- Ký cam kết với các hộ dân đang sản xuất nông nghiệp tại khu vực giáp ranh với diện tích rừng trên toàn bộ lâm phần đơn vị chủ rừng. - Số hoá toàn bộ thông tin có liên quan đến diện tích rừng bị lấn, chiếm, đặc biệt khu vực giáp ranh với rừng tự nhiên; để làm cơ sở theo dõi, kiểm tra, giám sát. (nội dung, phương thức cụ thể tại Đề án)	Chủ rừng	UBND cấp xã; các đơn vị liên quan	2023	2025	Các cam kết được ký; bản đồ dữ liệu
6.10	Số hoá, xây dựng dữ liệu thông tin có liên quan đến toàn bộ diện tích rừng bị phá.	Chi cục Kiểm lâm	Chủ rừng; UBND cấp huyện, xã; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Bản đồ

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
VII	Hoàn chỉnh các cơ sở pháp lý trong lĩnh vực lâm nghiệp để hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ Đề án					
7.1	Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo đúng quy định của Luật Lâm nghiệp, Luật Đất đai ở địa phương; đồng thời quy định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong công tác quản lý, bảo vệ rừng khi để mất rừng, đặc biệt là người đứng đầu địa phương, đơn vị, chủ rừng, hộ nhận khoán. Triển khai, thực hiện có hiệu quả: Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh ban hành quy chế về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm chủ rừng, các cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm quản lý rừng, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;... và những nội dung chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh liên quan công tác quản lý, bảo vệ rừng và diện tích đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; chủ rừng; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
7.2	Triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 19/8/2021 của Tỉnh ủy về việc quản lý, bảo vệ, khôi phục, phát triển rừng bền vững; nâng cao tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 60/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về một số chính sách bảo vệ và	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; chủ rừng; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Đắk Nông...					
7.3	Xây dựng chính sách hỗ trợ đối với lực lượng quản lý, bảo vệ rừng, đặc biệt đối với công chức Kiểm lâm địa bàn và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; chủ rừng; các đơn vị liên quan	2023	2025	Nghị quyết của HĐND tỉnh
VIII	Tuyên truyền vận động nâng cao nhận thức về trách nhiệm bảo vệ rừng ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp					
8.1	Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về: Giá trị của rừng, môi trường rừng; lợi ích của chi trả dịch vụ môi trường rừng; vai trò, trách nhiệm bảo vệ rừng của mỗi người dân, trang bị kiến thức pháp luật để người dân chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ quy định về bảo vệ rừng và hỗ trợ tích cực với cơ quan nhà nước thực thi nhiệm vụ bảo vệ rừng... (nội dung cụ thể tại Đề án)	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa;	Đơn vị báo, đài; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
8.2	Tổ chức tuyên truyền đối với các hộ dân có diện tích canh tác giáp ranh với rừng tự nhiên; đặc biệt là diện tích nằm trên khu vực được xác định điểm nóng.	UBND cấp huyện	Hạt Kiểm lâm sở tại; chủ rừng; các đơn vị liên quan	Hàng năm	Hàng năm	Các hoạt động được triển khai
IX	Hỗ trợ về công nghệ thông tin trong việc theo dõi, cập nhật diễn biến tài nguyên rừng; tuần tra, kiểm tra, xác định, phát hiện đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật					
9.1	Ứng dụng công nghệ địa không gian để khai thác nguồn ảnh vệ tinh và tích hợp vào trang thông tin mạng điện tử, cung cấp thông tin biến động về hiện trạng rừng kịp thời, chính xác.	Chi cục Kiểm lâm; Chủ rừng; UBND cấp huyện, xã	Các đơn vị liên quan.	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
9.2	Sử dụng thiết bị bay không người lái (UAV) tuần tra, kiểm					

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	soát đề xác định, phát hiện đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật; đồng thời, kết hợp sử dụng ảnh vệ tinh cập nhật theo dõi diễn biến tài nguyên rừng hàng ngày hoặc chu kỳ (theo ảnh vệ tinh) đối với những khu vực điểm nóng.					
9.3	Sử dụng phần mềm chuyên dùng (Vtools Survery...) để xác định khu vực bị biến động, khu vực có nguy cơ cháy, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch tổ chức tuần tra, truy quét; đồng thời, sử dụng phần mềm chụp ảnh thực địa bổ sung vào nhật ký tuần tra (phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát, xác định trách nhiệm).					
9.4	Lồng ghép nguồn kinh phí từ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, sự hỗ trợ của các dự án, tổ chức quốc tế, triển khai đồng bộ cho chủ rừng có thể truy cập, khai thác và tiếp nhận kịp thời các thông tin mới về biến động tài nguyên rừng trên diện tích rừng được giao quản lý.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chủ rừng; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
X	Ổn định dân di cư tự do, hạn chế tác động phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp					
10.1	Xây dựng kế hoạch, Dự án thực hiện có hiệu quả “Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030” ban hành kèm Nghị quyết số 88/2019/QH14 của Quốc hội và nội dung Nghị quyết số 22/NQ-CP của Chính phủ về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường.	Ban Dân tộc	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; các đơn vị liên quan.	2023	2030	Kế hoạch, Dự án, Chương trình được triển khai
10.2	Triển khai xây dựng và thực hiện có hiệu quả Đề án Ổn định dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển	Các Sở, Ban, ngành;	2023	2030	Các hoạt động được

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	Đắk Nông, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 (nội dung chi tiết tại Đề án)	nông thôn	UBND cấp huyện; các đơn vị liên quan			triển khai
10.3	Quản lý chặt chẽ dân cư, không để người dân sinh sống, cư trú, xây dựng các công trình trái phép trên đất lâm nghiệp; lập hồ sơ xử lý, cưỡng chế, giải tỏa các trường hợp vi phạm. Chỉ đạo UBND cấp xã tăng cường quản lý về hộ tịch, hộ khẩu; thường xuyên kiểm tra và trực xuất các đối tượng không có đăng ký hộ khẩu trên địa bàn.	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Các Sở, ban, ngành; chủ rừng; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
10.4	Lập quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế mang tính khả thi, đặc biệt phải phát triển kinh tế tại khu vực vùng sâu, khó khăn; thu hút lao động tại địa phương, tạo sinh kế, thu nhập ổn định cho người dân, nhất là người dân tộc thiểu số sống gần rừng; qua đó, góp phần giảm áp lực cho ngành Lâm nghiệp (về đất ở, đất sản xuất, canh tác nông nghiệp, lâm sản làm nhà ở...).	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Các Sở, Ban, ngành; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
XI	Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực					
11.1	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ; đặc biệt trong việc tiếp cận các công nghệ hiện đại như: Sử dụng ảnh viễn thám, thiết bị bay không người lái (UAV), các phần mềm cảnh báo sớm khu vực có nguy cơ cháy rừng... đẩy mạnh chuyển đổi số trong lâm nghiệp; quy trình, phương pháp thực hiện giám định cho lực lượng giám định viên.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nội vụ; Chủ rừng; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
11.2	Đầu tư phương tiện, thiết bị và nhân lực đáp ứng yêu cầu trong	Sở Nông nghiệp và	Sở Tài chính, Sở	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động

STT	Nội dung/nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	quản lý, bảo vệ rừng; đặc biệt là máy tính phục vụ giải đoán ảnh viễn thám, thiết bị bay không người lái (UAV), phần mềm tích hợp trong smatphone hỗ trợ tuần tra, nâng cao công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.	Phát triển nông thôn; Chủ rừng	Kế hoạch và Đầu tư; Sở Khoa học và Công nghệ; các đơn vị liên quan			được triển khai
11.3	Đào tạo lực lượng chuyên gia trong các lĩnh vực: Bảo tồn động vật hoang dã, công tác bảo tồn các loài thực vật; chuyên gia về hỗ trợ các hoạt động kinh tế - xã hội, sinh kế dưới tán rừng; đào tạo lực lượng chuyên môn phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.	Sở Nội vụ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
11.4	Thu hút lao động phổ thông nông thôn tham gia bảo vệ và phát triển rừng, đặc biệt là các lao động sống gần rừng và phụ thuộc vào rừng	Chủ rừng	UBND cấp huyện; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thường xuyên	Các hoạt động được triển khai
D	Bố trí vốn triển khai, thực hiện					
I	Bố trí 1.990.628.000 đồng từ nguồn vốn ngân sách để thực hiện Đề án, trong đó:					
1.1	Bố trí 991.150.000 đồng từ nguồn vốn ngân sách để thực hiện Đề án tại địa bàn các huyện Đắk Glong, Đắk Song, thành phố Gia Nghĩa	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính	Chi cục Kiểm lâm; các đơn vị có liên quan	2023	Quý II/2023	Bố trí vốn cho Chi cục Kiểm lâm thực hiện
1.2	Bố trí 999.478.000 đồng từ nguồn vốn ngân sách để thực hiện Đề án tại địa bàn các huyện Đắk Mil, Krông Nô, Cư Jút, Đắk R'lấp, Tuy Đức			2023	Quý I/2024	
II	Bố trí 2.628.800.300 đồng từ nguồn vốn DVMTR, nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Đề án	Các đơn vị chủ rừng	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; các đơn vị có liên quan	2023	Quý II/2023	Bố trí vốn

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao và đôn đốc, theo dõi các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa, đơn vị chủ rừng và các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ phân công theo kế hoạch; tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ cân đối, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí vốn từ ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác để thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

3. Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa, đơn vị chủ rừng và các đơn vị liên quan:

- Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc và hoàn thành đúng tiến độ nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung, tiến độ và kết quả thực hiện; định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*thông qua Chi cục Kiểm lâm*) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này khi yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, gắn trách nhiệm của lực lượng Kiểm lâm với chủ rừng (*phê duyệt tại Quyết định số 2048/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh*). Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) để tổng hợp, xem xét, điều chỉnh kịp thời. /

